

Số: 229/KH-UBND

Lào Cai, ngày 22 tháng 4 năm 2024

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Quyết định số 1741/QĐ-TTg ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Đề án Phát triển công nghiệp sản xuất giống vật nuôi đến năm 2030

Thực hiện Quyết định số 1741/QĐ-TTg ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Đề án Phát triển công nghiệp sản xuất giống vật nuôi đến năm 2030, Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai ban hành Kế hoạch thực hiện, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Nâng cao năng lực quản lý Nhà nước về giống vật nuôi nhằm thúc đẩy phát triển công nghiệp sản xuất giống vật nuôi và khả năng chọn tạo giống có năng suất cao mang thương hiệu tỉnh Lào Cai.
- Khai thác và phát triển nguồn gen giống vật nuôi bản địa theo hướng sản xuất hàng hóa, xây dựng chỉ dẫn địa lý, thương hiệu gắn với du lịch sinh thái và nhu cầu thị trường.
- Tăng cường năng lực sản xuất giống vật nuôi tại chỗ trên địa bàn tỉnh.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung: Nâng cao năng lực sản xuất giống vật nuôi có năng suất, chất lượng cao, giống vật nuôi đặc sản đáp ứng nhu cầu sản xuất chăn nuôi trong nước và hướng đến xuất khẩu.

2. Mục tiêu cụ thể

- Khai thác và phát triển nguồn gen giống vật nuôi bản địa theo hướng sản xuất hàng hóa có hiệu quả gắn với du lịch sinh thái và nhu cầu thị trường; hỗ trợ xây dựng thương hiệu, chỉ dẫn địa lý cho các giống vật nuôi bản địa chất lượng cao.

- Đến năm 2030, tỉnh Lào Cai chủ động sản xuất được nguồn giống vật nuôi chủ lực cấp bố mẹ và con thương phẩm có năng suất, chất lượng cao; đáp ứng được 95% nhu cầu giống lợn, 50% nhu cầu giống gia cầm, 80% nhu cầu giống bò thịt...

- Tăng cường năng lực cho tối thiểu 1-2 cơ sở sản xuất giống vật nuôi quy mô công nghiệp; tổ chức chọn lọc, nhân giống và sản xuất giống đồng bộ theo hệ thống cấp giống; áp dụng phương pháp quản lý giống vật nuôi theo mô hình tháp giống; ứng dụng công nghệ và tiếp thu nhanh các tiến bộ kỹ thuật mới để sản xuất giống và phát triển chăn nuôi.

- Xây dựng cơ chế, chính sách khuyến khích, thu hút và tạo điều kiện để cho các tổ chức, cá nhân đầu tư xây dựng triển khai công nghiệp sản xuất giống vật nuôi và phát triển chăn nuôi trên địa bàn tỉnh.

III. NỘI DUNG, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Ứng dụng công nghệ tiên tiến, công nghệ sinh học, tiếp thu nhanh các tiến bộ mới để sản xuất và quản lý giống vật nuôi

- Áp dụng công nghệ gen vào chọn tạo giống vật nuôi, đẩy nhanh tiến bộ di truyền để công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong công tác nhân giống và phát triển giống vật nuôi.

- Nghiên cứu chọn tạo giống vật nuôi chủ lực có năng suất, chất lượng cao, ưu tiên chọn lọc đàn hạt nhân để nâng cao chất lượng hệ thống giống. Chọn lọc và phát triển một số giống vật nuôi bản địa có năng suất, chất lượng và giá trị kinh tế cao, áp dụng phương pháp chọn lọc tiên tiến kết hợp với điều kiện chăn nuôi công nghệ cao để chọn tạo các giống vật nuôi bản địa đủ sức cạnh tranh với giống nhập nội, lai.

- Hỗ trợ các cơ sở giống áp dụng công nghệ thông tin, công nghệ tự động hóa bằng một phần mềm chuyên dụng cho quản lý dữ liệu giống quốc gia để quản lý thông tin, có khả năng kết nối liên thông giữa các cơ sở giống phục vụ công tác chọn lọc, nhân giống, sản xuất giống cho từng đối tượng vật nuôi.

2. Phát triển công nghiệp sản xuất giống vật nuôi quy mô và đồng bộ

- Thu hút các tổ chức, cá nhân đầu tư xây dựng cơ sở sản xuất giống vật nuôi: Tạo điều kiện thuận lợi để tổ chức, cá nhân được thụ hưởng chính sách theo quy định của tỉnh, Trung ương.

- Nghiên cứu, cải tạo, tiếp cận các giống vật nuôi có năng suất cao (cấp cụ kỵ, ông bà, giống thuần) để làm tươi máu và nâng cao năng suất đàn giống vật nuôi làm cơ sở cho việc ứng dụng phương pháp chọn giống theo hệ gen.

- Tập trung rà soát, tuyển chọn một số giống vật nuôi chủ đạo, có giá trị kinh tế cao, chọn lọc và quản lý tại cơ sở sản xuất giống, cơ sở chăn nuôi theo hình thức 3 cấp đàn hạt nhân - đàn sản xuất - đàn thương phẩm.

3. Khai thác và phát triển nguồn gen giống vật nuôi bản địa theo hướng sản xuất hàng hóa, xây dựng chỉ dẫn địa lý, thương hiệu theo lợi thế vùng gắn với du lịch.

- Khai thác và phát triển nguồn gen giống vật nuôi bản địa theo hướng sản xuất hàng hóa, xây dựng chỉ dẫn địa lý, thương hiệu gắn với du lịch sinh thái và nhu cầu thị trường.

- Phục tráng, bảo tồn, khai thác và phát triển có hiệu quả các giống bản địa có nguồn gen quý các đối tượng vật nuôi đặc thù, lợi thế, cung cấp vật liệu di truyền để nhân giống, lai tạo giống phù hợp với nhu cầu sản xuất theo phân khúc thị trường trong nước và hướng đến xuất khẩu.

- Tập trung sản xuất một số giống gia súc, gia cầm bản địa (lợn Mường Khương, trâu Bảo Yên, gà H'Mông, vịt Nghĩa Đô, vịt Sín Chéng...) phù hợp với nhu cầu thị trường.

4. Tăng cường cơ sở vật chất, kỹ thuật cho các cơ quan quản lý, cơ sở lưu giữ và nhân giống vật nuôi.

- Hỗ trợ, tư vấn cho 1 - 2 cơ sở nuôi giữ giống vật nuôi tại tỉnh ứng dụng công nghệ cao để thu thập, quản lý thông tin, dữ liệu cho từng đối tượng giống vật nuôi và trong công tác chọn giống, sản xuất giống, quản lý nguồn gen, chất lượng giống vật nuôi.

- Tăng cường xã hội hóa, ứng dụng mã số, mã vạch phục vụ công tác truy xuất nguồn gốc và quản lý chất lượng giống, khuyến khích các tổ chức, cá nhân đầu tư vào lĩnh vực công nghiệp sản xuất giống vật nuôi và phát triển chăn nuôi.

- Hỗ trợ đào tạo nguồn nhân lực cho công tác quản lý giống vật nuôi, chuyển giao công nghệ và quản lý cơ sở sản xuất giống vật nuôi.

5. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra và giám sát chất lượng giống vật nuôi.

- Tăng cường năng lực, đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra và giám sát chất lượng giống vật nuôi trên địa bàn tỉnh, kiểm soát chặt chẽ về chất lượng giống nhập khẩu và giống vật nuôi lưu thông trong tỉnh.

- Nâng cao vai trò hội, hiệp hội trên địa bàn tỉnh trong công tác kiểm soát, đánh giá chất lượng giống xác nhận nguồn gốc chất lượng giống vật nuôi.

IV. CÁC NHIỆM VỤ, DỰ ÁN ƯU TIÊN

Phối hợp triển khai, thực hiện các nhiệm vụ, dự án ưu tiên do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì:

1. Nâng cao năng lực sản xuất giống vật nuôi quy mô công nghiệp có khả năng chọn lọc tạo giống có năng suất cao mang thương hiệu Việt Nam.

2. Tổng điều tra xây dựng bản đồ ngân hàng giống vật nuôi bản địa quốc gia để khai thác và phát triển theo lợi thế, đặc trưng vùng miền.

3. Nâng cao năng lực nuôi giữ giống vật nuôi quốc gia đảm bảo an toàn dịch bệnh, an toàn sinh học phục vụ chiến lược phát triển chăn nuôi giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn 2045.

4. Xây dựng và phát triển hệ thống giống bò thịt.

5. Nâng cao năng lực quản lý nhà nước về giống vật nuôi nhằm thúc đẩy phát triển công nghiệp giống vật nuôi.

6. Nâng cao năng lực kiểm tra năng suất, khảo nghiệm, kiểm định giống vật nuôi.

7. Tăng cường năng lực sản xuất giống tại chỗ.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Kinh phí lồng ghép trong các chương trình, đề án, chính sách khuyến khích phát triển sản xuất nông nghiệp giai đoạn 2024-2030 bảo đảm đúng quy định.

- Kinh phí vận động, huy động từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước.

- Nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Chủ trì phối hợp với các sở, ngành liên quan và các địa phương triển khai thực hiện kế hoạch; tổng hợp đề xuất, kiến nghị trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định những vấn đề phát sinh, điều chỉnh, bổ sung kế hoạch phù hợp với điều kiện thực tế.

- Phối hợp với các sở, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố thực hiện tuyên truyền nội dung Kế hoạch tới các tổ chức, cá nhân có liên quan về lĩnh vực sản xuất giống vật nuôi.

- Hằng năm chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện rà soát, đánh giá, phát triển công nghiệp sản xuất giống vật nuôi; đánh giá thực trạng hoạt động sản xuất, kinh doanh giống vật nuôi trên địa bàn tỉnh.

- Chỉ đạo các phòng, cơ quan chuyên môn có liên quan tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, quản lý và giám sát về sản xuất, kinh doanh giống vật nuôi.

- Tổ chức sơ kết đánh giá tình hình thực hiện hằng năm, giai đoạn 2026 - 2030; tổng kết đánh giá kết quả thực hiện giai đoạn 2024 - 2030; báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

2. Sở Tài chính: Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và sở, ngành đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí nguồn kinh phí thực hiện kế hoạch theo khả năng cân đối và phân cấp ngân sách.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan tham mưu cấp có thẩm quyền cân đối, bố trí, lồng ghép các nguồn vốn để hỗ trợ đầu tư phát triển công nghiệp sản xuất giống vật nuôi từ nguồn vốn ngân sách nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác bảo đảm phù hợp với nguồn vốn và khả năng cân đối vốn theo quy định của Luật Đầu tư công và các quy định khác có liên quan.

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các sở, ngành có liên quan và các địa phương rà soát, tham mưu, đề xuất xây dựng cơ chế, chính sách khuyến khích, thu hút các nguồn lực hỗ trợ cho các tổ chức, cá nhân phát triển công nghiệp sản xuất giống vật nuôi trên địa bàn tỉnh.

- Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức, cá nhân thực hiện các thủ tục đầu tư vào lĩnh vực công nghiệp sản xuất giống vật nuôi; tổ chức thẩm định các dự án đầu tư theo quy định; tăng cường thực hiện công tác quản lý nhà nước đối với các dự án phát triển công nghiệp sản xuất giống vật nuôi trên địa bàn tỉnh.

4. Sở Khoa học và Công nghệ

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tham mưu đề xuất đặt hàng các nhiệm vụ khoa học và công nghệ hằng năm trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt, triển khai thực hiện các hoạt động nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ trong lĩnh vực sản xuất giống vật nuôi trên địa bàn tỉnh, phù hợp với định hướng nghiên cứu của tỉnh.

- Chủ trì hướng dẫn các tổ chức, cá nhân và các cơ sở sản xuất xây dựng nhãn hiệu; đăng ký sử dụng chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu cho các giống vật nuôi bản địa chất lượng cao của tỉnh.

5. Sở Tài nguyên và Môi trường

- Hướng dẫn các tổ chức, cá nhân về thủ tục đất đai, môi trường trong quá trình xây dựng, hoạt động sản xuất của các cơ sở phát triển công nghiệp sản xuất giống vật nuôi và chăn nuôi trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân đầu tư sản xuất, đảm bảo sử dụng hiệu quả tài nguyên đất, nước, bảo vệ môi trường bền vững.

6. Sở Công thương

- Thu hút các dự án đầu tư sản xuất giống vật nuôi và phát triển chăn nuôi, trong đó khuyến khích các cơ sở sản xuất giống vật nuôi áp dụng khoa học kỹ thuật mới trong lĩnh vực sản xuất giống vật nuôi.

- Hỗ trợ các cơ sở sản xuất giống vật nuôi và phát triển chăn nuôi qua chương trình khuyến công, chương trình xúc tiến thương mại.

7. UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Căn cứ nội dung Kế hoạch, xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch phát triển công nghiệp sản xuất giống vật nuôi phù hợp với điều kiện địa phương.

- Tổ chức thông tin tuyên truyền các nội dung của Kế hoạch đến các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh giống vật nuôi, chăn nuôi thực hiện kê khai hoạt động chăn nuôi và tuân thủ các quy định bảo đảm về chất lượng, hiệu quả trong việc sản xuất, kinh doanh giống vật nuôi.

Trên đây là Kế hoạch Triển khai thực hiện Quyết định số 1741/QĐ-TTg ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Đề án Phát triển công nghiệp sản xuất giống vật nuôi đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh. Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện./

Nơi nhận:

- Bộ Nông nghiệp và PTNT; B/c
- Cục Chăn nuôi;
- TT. UBND tỉnh;
- Các sở: Nông nghiệp và PTNT, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Khoa học và Công nghệ, Tài nguyên và Môi trường;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- BBT Công thông tin Điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, TH1, KT2, NLN2.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Hoàng Quốc Khánh

